

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày: 04-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng;**
- 2. Bà Vũ Thị Đào.**

Thương ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhập - Thương ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST, ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh U'** - sinh năm 1988 tại: ấp Đ, xã Vĩnh B, huyện V, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp Đ, xã Vĩnh B, huyện V, tỉnh Kiên Giang; số CMND: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kmer; tôn giáo: Không; con ông Danh T - sinh năm 1961 và bà Thị M - sinh năm 1964; có vợ tên Thị Ch - sinh năm 1996; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Danh U'***: Bà Trần Thị PhU' M là Trợ giúp viên pháp nhà nước tỉnh Kiên Giang, tham gia phiên tòa theo quyết định cử trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang theo Quyết định số 626/QĐ-TTGPL, ngày 14/12/2017 (có mặt).

- ***Người bị hại:*** Anh Danh Ch - sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- ***Người làm chứng:***

- 1. Anh Danh Ph** - sinh năm 1978 (vắng mặt).
 - 2. Chị Thị Đ** - sinh năm 1985 (vắng mặt).
 - 3. Chị Thị Ch** - sinh năm 1996 (vắng mặt).
- Cùng địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 26/02/2015, Danh U' đến nhà bà Thị H để lấy xe nhưng trong lúc U' đang nói chuyện với H và T tại nhà bà H thì U' có nói "Nếu tao chết tao sẽ lấy theo một người". Cùng lúc thì Danh Ch, Danh Ph đang đi đến nghe U' nói vậy nên Danh Ch liền hỏi "Mày lấy ai" thì U' nói "Tao lấy mày đó", từ đó giữa Danh U' và Danh Ch xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, Danh U' chạy về nhà mẹ vợ cách nơi đánh nhau khoảng 20 mét lấy cây dao yếm quay lại chém Danh Ch trúng vào vùng bụng hông bên phải gây thương tích và được người nhà đưa đi điều trị vết thương còn Danh U' đi về nhà rồi bỏ trốn đi làm thuê.

Quá trình điều tra, giải quyết vụ án, bị cáo Danh U' và gia đình đã tự nguyện khắc phục và bồi thườngong hậu quả cho Danh Ch chi phí điều trị, các chi phí khác là 17.000.000 đồng và bị hại Danh Ch không có yêu cầu thêm về mặt dân sự, bị hại cũng có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 499/KL-PY ngày 14/7/2015 và bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 613/KL-PY ngày 18/10/2017 của trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang đã kết luận thương tích của Danh Ch như sau:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng bụng hông phải bị nhiễm trùng đã được điều trị nội khoa, hiện để lại sẹo lồi, còn sưng đỏ.

(2) Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là: 11% (mười một phần trăm)

(3) Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại bản Cáo trạng số: 06/KSĐT-TA, ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Danh U' về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Danh U' và đề nghị:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Danh U' từ 12 đến 18 tháng tù.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường thiệt, khắc phục hậu quả cho bị hại Danh Ch tổng số tiền chi phí điều trị, các chi phí khác là 17.000.000 đồng và anh Ch không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Viện kiểm sát không đề nghị.

*** Về biện pháp tư pháp:** Hung khí gây án là 01 cây dao (loại dao yếm làm cá dài khoảng 30cm), Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm hung khí gây án nhưng không thu được nên không xem xét.

Trợ giúp viên bà Trần Thị Phương M bào chữa cho bị cáo Danh U' trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Tôi thông nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, từ trước đến khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chính sách của địa phU', lao động chính, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa bị cáo thành khai báo, ăn năn, hối cải, khắc phục hậu quả; bản thân bị

cáo người dân tộc Khmer trình độ văn hoá thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; về mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị 12 đến 18 tháng tù là nặng nên đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thươngc hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người bị hại Danh Ch và những người làm chứng anh Danh Ph, chị Thị Đ và chị Thị Ch vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người bị hại và những người làm chứng trên là phù hợp theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Tại phiên toà hôm nay bị cáo Danh Ư khai nhận lúc 19 giờ ngày 26/02/2015, bị cáo đang nói chuyện với T và H tại nhà bà H thì Ư có nói “Nếu tao chết tao sẽ lấy theo một người”, Danh Ch đang đi đến nghe Ư nói vậy nên Danh Ch hỏi “Mày lấy ai”, Ư nói “Tao lấy mày đó” nên Danh Ư và Danh Ch xảy ra cự cãi đánh nhau được mọi người can ngăn, sau đó Ư về nhà mẹ vợ lấy dao và chém gây thương tích cho Danh Ch. Gây án xong Danh Ư bỏ trốn đi làm thuê.

Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại Danh Ch là do bị cáo gây ra nên bị cáo và gia đình đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại Danh Ch được tổng số tiền là 17.000.000 đồng. Đồng thời, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị tòa xử mức án nhẹ để sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện.

[4]. Lời khai nhận của bị cáo Danh Ư phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 06/KSĐT-TA, ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi của mình. Đồng thời, bị cáo biết được sức khỏe con người là vốn quý được Nhà nước bảo hộ và nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến nhưng với bản chất hung hãn, bất chấp pháp luật, xem thườngong tính mạng và sức khỏe của người khác nên đã dùng hung khí là dao yếm cố ý chém gây thương tích cho bị hại. Hội đồng xét xử chấp nhận lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đối với bị cáo Danh Ư. Thương tích do bị cáo gây ra cho Danh Ch là 11%, hung

khí dùng để gây thương tích là hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định tội “Cố ý gây thương tích” như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung ngoài xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát, Trợ giúp viên pháp lý. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và tách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích.

[7]. **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, giải quyết vụ án bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại Danh Ch, tổng số tiền chi phí điều trị, các chi phí khác là 17.000.000đ (Mười bảy triệu

đồng) và bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. **Về biện pháp tư pháp:** Do Cơ quan điều tra truy tìm không gặp hung khí và Viện kiểm sát không đề nghị nên HĐXX không xem xét.

[9]. **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Danh U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố:** Bị cáo Danh U phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- **Áp dụng:** Điểm d khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo Danh U 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/12/2017.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Miễn xét.

* **Về biện pháp tư pháp:** Miễn xét

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ Luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Danh U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 04/5/2018. Người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Trần Hoài Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Liêm

Vũ Thị Đào

Trần Hoài Thanh